

Số: /TB-SGDĐT

Lâm Đồng, ngày tháng 4 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025

Đơn vị được thông báo: Trường THPT Đắk Song

Mã chương: 422

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2025 của trường THPT **Đắk Song** và biên bản xét duyệt/thẩm định quyết toán ngày **07/3/2026** giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và trường THPT **Đắk Song**;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 (không bao gồm vốn đầu tư xây dựng cơ bản) của trường THPT **Đắk Song**.

#### I. Phần số liệu:

##### 1. Số liệu quyết toán:

###### a) Thu phí, lệ phí

- Năm trước mang sang: 0 đồng
  - Tổng số thu trong năm: 0 đồng
  - Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng
  - Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng
- (Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a).

###### b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	155.377.873	đồng
- Dự toán được giao trong năm:	15.222.272.000	đồng
<i>Trong đó:</i>		
+ Dự toán giao đầu năm:	14.321.500.000	đồng
+ Dự toán bổ sung trong năm:	900.772.000	đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm:	14.955.054.148	đồng
- Kinh phí quyết toán:	14.955.054.148	đồng
- Kinh phí giảm trong năm: (hủy dự toán)	422.595.725	đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán:	-	đồng
<i>Bao gồm:</i>		
+ Kinh phí đã nhận:	-	đồng

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: - đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c).

**2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính: (không)**

**3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

3.1. Số kinh phí đơn vị báo cáo đề nghị quyết toán: **15.106.247.148 đồng**

3.2. Số Sở Giáo dục và Đào tạo chấp nhận quyết toán: **15.106.247.148 đồng**,  
chi tiết:

**\* Thực hiện nguồn tự chủ**

- Năm trước chuyển sang:		đồng
- Số thu trong năm:	13.928.000.000	đồng
- Số chi trong năm:	13.928.000.000	đồng
- Số tồn cuối năm:	-	đồng
Đạt tỷ lệ so với dự toán giao	1.00	%

**\* Thực hiện nguồn không tự chủ:**

- Năm trước chuyển sang:	155.377.873	đồng
- Số thu trong năm:	1.294.272.000	đồng
<i>Trong đó nguồn đào tạo:</i>	48.000.000	đồng
<i>Trong đó nguồn CCTL:</i>	-	
- Số chi trong năm:	1.027.054.148	đồng
<i>Trong đó nguồn đào tạo:</i>	16.800.000	đồng
<i>Trong đó nguồn CCTL:</i>	-	đồng
- Số tồn cuối năm:	422.595.725	đồng
Trong đó dự toán huy	422.595.725	đồng
Đạt tỷ lệ so với dự toán giao.	0.79	%

**\* Thực hiện nguồn học phí.**

- Số thu năm trước chuyển sang:	99.095.110	đồng
- Số thu trong năm:	7.570.000	đồng
<i>Trong đó:</i>		
+ Cấp bù học phí:	-	đồng
+ Thu trực tiếp từ học sinh:	-	đồng
- Số chi trong năm:	106.665.110	đồng
- 2% thuế phải nộp	151.400	đồng
<i>Trích lập 40% CCTL</i>	-	đồng
- Số tồn cuối năm:	-	đồng

**\* Thực hiện nguồn dạy thêm, học thêm.**

- Số thu năm trước chuyển sang:	26.170.739	đồng
- Số thu trong năm:		đồng

- Số chi trong năm bao gồm 2% thuế	0	đồng
<i>Thuế 2% trên tổng số thu là:</i>		đồng
- Số tồn cuối năm:	26.170.739	đồng

**\* Thu hoạt động tài chính**

- Năm trước chuyển sang:		đồng
- Thu lãi NH	207.279	đồng
- Chi phí	0	đồng
- Thặng dư	207.279	đồng
- CCTL	82.912	đồng
- Tồn	124.367	đồng

**\* Thực hiện nguồn Cải cách tiền lương**

- Năm trước chuyển sang:	45.226.095	đồng
- Số thu trong năm	82.912	đồng
- Số chi trong năm:	44.527.890	đồng
- Số tồn cuối năm:	781.117	đồng

3.3. Thuyết minh chi tiết kinh phí chuyển sang năm sau, kinh phí hủy dự toán:  
Kinh phí chuyển năm sau: 0 đồng.

Kinh phí hủy dự toán: 422.595.725 đồng (nguồn 12 khoản 074: 391.395.725 đồng, nguồn 12 khoản 085: 31.200.000 đồng), chi tiết theo phụ lục đính kèm.

3.4. Các khoản thu khác của đơn vị

**\* Chăm sóc sức khỏe ban đầu**

- Năm trước chuyển sang:	61.379.907	đồng
- Số thu trong năm	-	đồng
- Số chi trong năm:	9.408.000	đồng
- Số tồn cuối năm:	51.971.907	đồng

**\* Theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND tỉnh Đắk Nông**

- Năm trước chuyển sang	16.750.000	đồng
- Số thu trong năm:	0	đồng
- Số chi trong năm:	16.750.000	đồng
- Số tồn cuối năm:	0	đồng

**II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động SXKD, dịch vụ:**

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 207.279 đồng.
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
  - Trích lập các Quỹ: 0 đồng
  - Kinh phí cải cách tiền lương: 82.912 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1b).

**III. Nhận xét và kiến nghị:**

## 1. Nhận xét

1.1. Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: đơn vị đã thực theo đúng thời gian quy định.

1.2. Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán

- Đơn vị đã sử dụng phần mềm kế toán hỗ trợ công tác kế toán, đã in đầy đủ biểu mẫu quyết toán và các loại sổ kế toán theo quy định của Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp được ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán, hành chính, sự nghiệp.

- Về số liệu: Khớp đúng

1.3. Về chấp hành các quy định của Nhà nước: Cơ bản đơn vị đã thực hiện đúng theo quy định các nội dung mua sắm, sửa chữa tài sản; quản lý và sử dụng tài sản; chế độ thu, nộp ngân sách nhà nước; chế độ chi tiêu; hạch toán thu, chi, mục lục ngân sách nhà nước.

Qua kiểm tra theo hình thức chọn mẫu kết quả cho thấy: Chứng từ kế toán được dùng làm căn cứ thanh toán và ghi sổ kế toán tại đơn vị về cơ bản đều hợp pháp, hợp lệ.

- Lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp, trích bảo hiểm đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ quy định.

- Thực hiện hỗ trợ tiền cho học sinh theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách đúng đối tượng, định mức, đầy đủ đảm bảo quy định.

Tuy nhiên, đơn vị thực hiện chi trả chế độ cho học sinh theo học kỳ là chưa đảm bảo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP (*Kinh phí hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở cho học sinh bán trú, học viên bán trú quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định này được chi trả, cấp phát hằng tháng...*).

Từ học kỳ I năm học 2025-2026, đơn vị đã thực hiện chi trả chế độ cho học sinh theo từng tháng đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch, trích tỉ lệ chi từ nguồn thu dạy thêm học thêm không đảm bảo, chưa chặt chẽ nên chưa triển khai thực hiện kịp thời các nội dung theo tỉ lệ trích đã quy định, dẫn đến số tiền tồn đọng từ năm trước đến năm 2025 là 26.170.739 đồng.

- Một số hồ sơ chưa có ngày tháng, chữ ký và các thông tin trên hồ sơ thanh toán.

- Đơn vị đã hạch toán và theo dõi, hạch toán khoản lãi và phí phát sinh từ tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước. Tuy nhiên, chưa hạch toán và theo dõi khoản lãi và phí phát sinh từ tài khoản tiền gửi tại ngân hàng trên hệ thống sổ sách kế toán.

- Đơn vị thực hiện chi thường xuyên số tiền 44.527.890 đồng từ nguồn trích cải cách tiền lương.

- Số tiền thuế phải nộp từ nguồn thu học phí 151.400 đồng.

## **2. Kiến nghị đơn vị:**

- Thực hiện theo dõi, quản lý và hạch toán tiền lãi, phí phát sinh từ tài khoản tiền gửi tại ngân hàng thương mại vào hệ thống sổ sách đảm bảo theo quy định.

- Chấn chỉnh việc theo dõi, quản lý thu chi nguồn cải cách tiền lương cần đảm bảo quy định; thực hiện trích trả lại đầy đủ số tiền 44.527.890 đồng mà đơn vị đã sử dụng từ nguồn cải cách tiền lương trong năm 2025.

- Chấn chỉnh việc quản lý, theo dõi thu, chi nguồn thu dạy thêm học thêm cần đảm bảo quy định; thực hiện chi trả toàn bộ số tiền tồn 26.170.739 đồng từ nguồn thu dạy thêm học thêm cho học sinh vì theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 30/12/2024 quy định về dạy thêm học thêm, có hiệu lực từ ngày 14/02/2025 quy định không thu tiền dạy thêm học thêm trong nhà trường; kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, nên số tiền này không còn phục vụ dạy thêm, học thêm như quy định tại Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND.

- Hạch toán tất cả nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ sách kế toán.

- Thực hiện nộp thuế từ nguồn thu học phí năm 2025 số tiền 151.400 đồng.

- Thực hiện rà soát lại tất cả hồ sơ, chứng từ bổ sung các thông tin, hồ sơ thiếu đảm bảo đầy đủ.

- Chịu trách nhiệm về tính pháp lý hồ sơ, sổ sách và chứng từ phát sinh.

- Chứng từ gốc được lưu tại đơn vị quản lý và bảo quản theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị về phòng KHTC trong thời gian 15 ngày kể từ ngày đơn vị nhận được Thông báo./.

### ***Nơi nhận:***

- Trường THPT Đắk Song;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Thị Bích Liên**